|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 402/TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 12 năm 2018* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng,**

**mức khoán chi phụ cấp tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động**

**không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

**I. SỰ CẦN THIẾT, LÝ DO BAN HÀNH**

Để triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quảvàNghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; ngày 03/10/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Kết luận số 92-KL/TU về một số vấn đề tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, trong đó thực hiện chủ trương bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố, những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố theo hướng giảm so với số lượng hiện bố trí và khoán chi phụ cấp cho đội ngũ này.

Nhằm cụ thể hóa chủ trương tại Kết luận số 92-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời thực hiện Kế hoạch số 15/KH-HĐND ngày 22/10/2018 của HĐND tỉnh về chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh Khóa XVII, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng, mức khoán chi phụ cấp tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của HĐND tỉnh Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

**II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT**

**1. Ở cấp xã**

a) Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí không quá 08 người.

b) Mức khoán chi phụ cấp:

Thực hiện tổng mức khoán chi phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã loại 1, loại 2, loại 3 bằng mức khoán quỹ phụ cấp của Trung ương theo quy định hiện hành[[1]](#footnote-1). Mức khoán chi phụ cấp đối với 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã không được thấp hơn 1,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng, không được cao hơn 2,54 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

**2. Ở thôn, tổ dân phố**

a) Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- Số lượng: Mỗi thôn, tổ dân phố bố trí không quá 02 người.

- Mức khoán chi phụ cấp: Thực hiện tổng khoán chi phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

+ Thôn, tổ dân phố loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,6 lần mức lương cơ sở;

+ Thôn, tổ dân phố loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,3 lần mức lương cơ sở;

+ Thôn, tổ dân phố loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,0 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố:

- Số lượng: Mỗi thôn, tổ dân phố bố trí không quá 05 người

- Mức khoán chi phụ cấp: Thực hiện tổng khoán chi phụ cấp để chi trả hàng tháng đối với những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tô dân phố theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

+ Thôn, tổ dân phố loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,2 lần mức lương cơ sở;

+ Thôn, tổ dân phố loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,8 lần mức lương cơ sở;

+ Thôn, tổ dân phố loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,4 lần mức lương cơ sở.

**3. Về phụ cấp kiêm nhiệm:** Bãi bỏ Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phụ cấp kiêm nhiệm, do đã thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp.

**4. Về chức danh, nhóm nhiệm vụ** người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, không sửa đổi, bổ sung.

**5. Về thời gian thực hiện:**

4.1. Về mức khoán chi phụ cấp: Thực hiện từ 01/01/2019.

4.2. Về bố trí số lượng: Thực hiện từ 01/01/2019; hoàn thành việc sắp xếp, bố trí số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Mục 1, 2 nêu trên trước ngày 01/8/2019.

**III. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ**

- Thực hiện được chủ trương khoán chi phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố, những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố; giảm số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố, những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố theo đúng tinh thần tại Nghị quyết số 18/NQ-TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII.

- Sử dụng nguồn kinh phí hiện đã cân đối từ khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND để tiếp tục triển khai thực hiện, không phát sinh thêm ngân sách tỉnh; mặt khác quy định giảm số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố, những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố nên phụ cấp cho đội ngũ này sẽ tăng lên.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

*(Xin gửi kèm Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Như trên;  - TT HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Chánh VP, Phó Văn phòng UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH, NC1. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  ***(đã ký)***  **Đặng Quốc Vinh** |

1. Hiện tại Nghị định 29/2013/NĐ-CP quy định: Cấp xã loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 20,3 tháng lương cơ sở; Cấp xã loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,6 tháng lương cơ sở; Cấp xã loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 17,6 tháng lương cơ sở. [↑](#footnote-ref-1)